|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **QUẢNG NAM**      (Hướng dẫn chấm có 04 trang) | **KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019-2020**  **MÔN: SINH HỌC – LỚP 11** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã đề**  **Câu** | **401** | **402** | **403** | **404** | **405** | **406** |
| **1** | A | C | B | B | B | A |
| **2** | C | B | D | A | B | D |
| **3** | B | B | C | D | A | A |
| **4** | C | A | D | A | C | B |
| **5** | A | D | A | C | B | C |
| **6** | A | D | C | B | C | A |
| **7** | C | D | C | C | D | A |
| **8** | D | A | A | C | B | C |
| **9** | B | C | A | B | A | B |
| **10** | A | B | B | D | A | B |
| **11** | D | D | D | A | C | A |
| **12** | A | C | A | B | D | D |
| **13** | D | A | A | A | C | B |
| **14** | B | C | A | A | C | C |
| **15** | A | C | B | D | D | D |

**II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Mã đề 401, 404**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Điểm** |
| **1(2 điểm)** | **a. Các giai đoạn phát triển của người:**  **\* Giai đoạn phôi thai:**  **-** Diễn ra trong dạ con của người mẹ.  - Hợp tử phân chia nhiều lần hình thành phôi. Phôi phân hóa tế bào và tạo thành các cơ quan -> thai nhi.  **\* Giai đoạn sau sinh:** Con sinh ra lớn lên trưởng thành. | **1 điểm** (HS nêu được tên 2 giai đoạn: 0,5 điểm, trình bày được nội dung 2 giai đoạn: 0,5 điểm). |
| **b. Kiểu phát triển của người**: Phát triển không qua biến thái**.**  **Khái niệm:** Phát triển không qua biến thái là kiểu phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí tương tự với con trưởng thành. | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **2 (3 điểm)** | **a. Tên các giai đoạn của sinh sản hữu tính tương ứng với các ô (I), (II), (III) trên sơ đồ:**  (I) Giai đoạn hình thành tinh trùng và trứng.  (II) Giai đoạn thụ tinh.  (III) Giai đoạn phát triển phôi hình thành cơ thể mới. | **1 điểm** (Nêu đúng 1 giai đoạn: 0,5 điểm, nêu đúng 2 giai đoạn: 0,75 điểm) |
| **b. Xác định số lượng nhiễm sắc thể có trong tinh trùng, trứng và hợp tử của gà:**  **- Số lượng NST có trong tinh trùng và trứng của gà:**  + Tinh trùng và trứng đều có bộ NST đơn bội (n).  + Số lượng NST có trong tinh trùng của gà = Số lượng NST có trong trứng của gà = 78 : 2 = 39 NST.  **- Số lượng NST có trong hợp tử của gà:**  + Hợp tử có bộ NST lưỡng bội (2n).  **+** Số lượng NST có trong hợp tử của gà là:2n = 78 NST. | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **c. Sinh sản hữu tính ở động vật tạo ra được các cá thể mới đa dạng về các đặc điểm di truyền vì:** trong sinh sản hữu tính có sự trao đổi chéo và sự phân li tự do của NST trong quá trình giảm phân tạo giao tử. Sự tổ hợp ngẫu nhiên của các giao tử trong thụ tinh tạo ra vô số các biến dị tổ hợp. | **1 điểm** |

**Mã đề 402, 405**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Điểm** |
| **1 (2 điểm)** | **a. Các giai đoạn phát triển của bướm:**  **\* Giai đoạn phôi:**  - Diễn ra trong trứng đã thụ tinh.  - Hợp tử phân chia nhiều lần tạo thành phôi. Phôi phân hóa tạo thành các cơ quan của sâu bướm.  **\* Giai đoạn hậu phôi:**  Có sự biến thái từ sâu bướm thành nhộng và sau đó thành bướm. | **1 điểm** (HS nêu được tên 2 giai đoạn: 0,5 điểm, trình bày được nội dung 2 giai đoạn 0,5 điểm). |
| **b. Kiểu phát triển của bướm**: Phát triển qua biến thái hoàn toàn**.**  **Khái niệm:** Phát triển qua biến thái hoàn toàn là kiểu phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí rất khác với con trưởng thành.  *(Nếu học sinh không xác định rõ kiểu phát triển qua biến thái hoàn toàn mà chỉ xác định phát triển qua biến thái thì chỉ cho ½ số điểm của ý)* | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **2 (3 điểm)** | **a. Tên các giai đoạn của sinh sản hữu tính tương ứng với các ô (1), (2), (3) trên sơ đồ:**  (1) Giai đoạn hình thành tinh trùng và trứng.  (2) Giai đoạn thụ tinh.  (3) Giai đoạn phát triển phôi hình thành cơ thể mới. | **1 điểm** (nêu đúng 1 giai đoạn: 0,5 điểm, nêu đúng 2 giai đoạn: 0,75 điểm) |
| **b. Xác định số lượng nhiễm sắc thể có trong tinh trùng, trứng và hợp tử của vịt.**  **- Số lượng NST có trong tinh trùng và trứng của vịt:**  + Tinh trùng và trứng đều có bộ NST đơn bội (n).  + Số lượng NST có trong tinh trùng của vịt = Số lượng NST có trong trứng của vịt = 80 : 2 = 40 NST.  **- Số lượng NST có trong hợp tử của vịt:**  + Hợp tử có bộ NST lưỡng bội (2n)  **+** Số lượng NST có trong hợp tử của vịt là: 2n = 80 NST. | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **Sinh sản hữu tính ở động vật tạo ra được các cá thể mới đa dạng về các đặc điểm di truyền vì:** trong sinh sản hữu tính có sự trao đổi chéo và sự phân li tự do của NST trong quá trình giảm phân tạo giao tử. Sự tổ hợp ngẫu nhiên của các giao tử trong thụ tinh tạo ra vô số các biến dị tổ hợp. | **1 điểm** |

**Mã đề 403, 406**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Điểm** |
| **1(2 điểm)** | **a. Các giai đoạn phát triển của châu chấu:**  **\* Giai đoạn phôi:**  - Diễn ra trong trứng đã thụ tinh.  - Hợp tử phân chia nhiều lần tạo thành phôi. Phôi phân hóa tạo thành các cơ quan của ấu trùng.  **\* Giai đoạn hậu phôi:**  Ấu trùng châu chấu trải qua nhiều lần lột xác (4-5 lần) -> hình thành châu trưởng thành. | **1 điểm** (HS nêu được tên 2 giai đoạn: 0,5 điểm, trình bày được các nội dung của 2 giai đoạn: 0,5 điểm). |
| **b. Kiểu phát triển của châu chấu**: Phát triển qua biến thái không hoàn toàn**.**  **Khái niệm:** Phát triển qua biến thái không hoàn toàn là kiểu phát triển mà con non chưa hoàn thiện, phải trải qua nhiều lần lột xác để biến đổi thành con trưởng thành.  *(Nếu học sinh không xác định rõ kiểu phát triển qua biến thái không hoàn toàn mà chỉ xác định phát triển qua biến thái thì chỉ cho ½ số điểm của ý)* | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **2 (3 điểm)** | **a. Tên các giai đoạn của sinh sản hữu tính tương ứng với các ô (a), (b), (c) trên sơ đồ:**  (a) Giai đoạn hình thành tinh trùng và trứng.  (b) Giai đoạn thụ tinh.  (c) Giai đoạn phát triển phôi hình thành cơ thể mới. | **1điểm** (nêu đúng 1 giai đoạn: 0,5 điểm, nêu đúng 2 giai đoạn: 0,75 điểm) |
| **b. Xác định số lượng nhiễm sắc thể có trong tinh trùng, trứng và hợp tử của người**  **- Số lượng NST có trong tinh trùng và trứng của người:**  + Tinh trùng và trứng đều có bộ NST đơn bội (n).  + Số lượng NST có trong tinh trùng của người = Số lượng NST có trong trứng của người = 46: 2 = 23 NST.  **- Số lượng NST có trong hợp tử người:**  + Hợp tử có bộ NST lưỡng bội (2n).  **+** Số lượng NST có trong hợp tử của người là: 2n = 46 NST. | **0,5 điểm**  **0,5 điểm** |
| **Sinh sản hữu tính ở động vật tạo ra được các cá thể mới đa dạng về các đặc điểm di truyền vì:** trong sinh sản hữu tính có sự trao đổi chéo và sự phân li tự do của NST trong quá trình giảm phân tạo giao tử. Sự tổ hợp ngẫu nhiên của các giao tử trong thụ tinh tạo ra vô số các biến dị tổ hợp. | **1 điểm** |

Hết.